

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /HCT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 30 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 290 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.3540445 Fax: 0225.3540417
- Website: <http://www.vtxmhp.com> Email: vtxmhp@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.163.850.000 đồng
- Mã chứng khoán: HCT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Ngày 21/4/2017 Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội đã thành công tốt đẹp và bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số 33/2016/HCT-NQ-ĐHDCĐ	21/4/2017	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty. 2. Thông qua báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2016 và kế hoạch năm 2017 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2016 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Cty TNHH kiểm toán An Việt 5. Chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2017 6. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 là: Bà Nguyễn Thị Minh Thu 7. Thông qua việc đề nghị mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017 8. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và kế hoạch trả cổ tức năm 2016



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm 2015	8	100%	
2	Ông Khoa Năng Tuyên	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	Năm 2005	6	75%	Nghị chế độ từ 01/8/2018
3	Ông Đặng Văn Hải	Thành viên HĐQT	Năm 2005	8	100%	
4	Ông Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Năm 2008	8	100%	
5	Ông Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT	Năm 2013	8	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc tại Công ty để thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy chế của Công ty và theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Chủ tịch HĐQT thường xuyên có những cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất với Ban Giám đốc để kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và tình hình kinh doanh của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Ban Tài chính:

Hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt và công bố thông tin theo quy định; Kiểm kê tại thời điểm 30/06/2017 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2017; Tập trung đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng để bảo toàn vốn; Sử dụng đòn bẩy tài chính, bám sát điểm hòa vốn cho từng hoạt động, quản lý tốt dòng tiền và bám sát mục tiêu ngân sách; Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 21/4/2017 Công ty đã tiến hành bán thanh lý xe ca 16L-0371 (tháng 5/2017) và tàu sông HP2780 (tháng 6/2017) cũ hỏng, lạc hậu không phù hợp với điều kiện sản xuất để thu hồi vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Tháng 5/2017 Công ty đã đầu tư mới và đưa vào khai thác 01 rơ moóc trọng tải 33 tấn phục vụ vận chuyển, trung chuyển xi măng tiêu thụ đáp ứng mục tiêu kinh doanh xi măng, tổng mức đầu tư thuần 318 Triệu đồng từ nguồn vốn tự có của Công ty. Tổ chức sửa chữa Tàu biển CFC03 hạn trên đã theo quy định của đăng kiểm đưa vào khai thác từ tháng 10/2017 và Tàu biển Hồng Bàng 68 hạn trên đã cấp trung gian theo quy định của đăng kiểm vào tháng 10/2017, đưa vào khai thác từ 22/11/2017 theo đúng tiến độ kế hoạch và mục tiêu đề ra.

Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành rà soát, đánh giá việc khai thác hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản hiện có nhằm tiết giảm tối đa chi phí. Đồng thời, thực hiện đa dạng hóa các công cụ tài chính, tăng cường quản lý tốt dòng tiền để tăng vòng quay và hiệu quả của đồng vốn.

3.2. Ban Kinh doanh:

Hoàn thiện các hợp đồng kinh tế năm 2017

Tập trung mở rộng và phát triển kinh doanh xi măng: Thị trường tiêu thụ xi măng càng ngày càng cạnh tranh gay gắt do cung vượt cầu, giá bán giữa các loại xi măng trên địa bàn Hải Phòng chênh lệch cao. Đơn vị chuyên bán một chủng loại xi măng Hải Phòng nên gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các Nhà phân phối trên cùng địa bàn. Trong quý III và quý IV năm 2017, thời tiết mưa nhiều kéo dài, có những tháng mưa từ 10 đến 15 ngày, gây ngập lụt làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ xi măng;

20057
ÔNG
PH
3 MẠI
TÀI XI
VỊ PH
V.G.T.

Ổn định và khai thác tối đa năng lực phương tiện của vận tải bộ, vận tải thủy, vận tải biển.

Vận tải bộ; bức xúc: Do Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng làm tốt công tác luân chuyển xuất nhập nguyên liệu, giảm lượng rút Clinker chuyển kho, chuyển bãi nên sản lượng giảm mạnh so với cùng kỳ và kế hoạch đề ra

Vận tải thủy: Phương tiện vận chuyển xi măng tiêu thụ chưa phát huy hết hệ số quay vòng do tình hình tiêu thụ xi măng vẫn còn chậm, dẫn đến năng suất và hiệu quả thấp. Phương tiện vận chuyển sét không đạt kế hoạch do trong kỳ Xi măng Hải Phòng sửa chữa lò dài ngày và tăng cường xử lý lượng tồn kho, bãi dẫn đến không giải phóng được hàng để rút tàu đi khai thác. Khai thác hợp lý năng lực phương tiện vận tải thủy: bố trí 01 tàu chuyên chở xi măng tiêu thụ, 02 tàu khai thác ngoài vận chuyển sét và phụ gia khác cho Công ty xi măng Hải Phòng;

Vận tải biển: gặp khó khăn do các nhà máy tiêu thụ chậm, lượng nguyên liệu nhập giảm dẫn đến lượng hàng vận chuyển giảm, thời gian chờ đợi đôi nhật nhiều. Trong kỳ Tàu CFC03 lên đà sửa chữa định kỳ từ tháng 8 đến hết tháng 9/2017, tàu Hồng Bàng 68 lên đà sửa chữa định kỳ từ 22/10 đến 22/11/2017 phát sinh chi phí sửa chữa lớn trong năm, đồng thời việc khai thác các Tàu dịch vụ gặp khó khăn do ảnh hưởng thời tiết phía Nam bão nhiều, không có Tàu ra dẫn đến sản lượng vận chuyển và doanh thu tàu biển giảm mạnh so với kế hoạch đề ra.

Xe ka chuyên chở CBCNV theo hợp đồng ký với Công ty Xi măng Vicem Hải Phòng từ tháng 3/2017 giảm 22 chuyến/tháng.

Các nguyên nhân khó khăn khách quan trên làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng, doanh thu và hiệu quả SXKD của đơn vị. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự lãnh đạo quyết liệt của Ban giám đốc điều hành và sự đoàn kết, thống nhất của tập thể CBCNV, nâng cao quản trị công ty, điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp vào điều kiện SXKD của Công ty nên đơn vị đã khắc phục được những khó khăn, vướng mắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2017.

3.3. Ban Kỹ thuật pháp chế: Rà soát lại các thủ tục bán hàng, hoàn thiện hồ sơ công nợ, tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ; tăng cường khâu kiểm tra giám sát thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông; Giải quyết chế độ cho người lao động, tuyển dụng nhân sự;

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, Bầu bổ sung 01 Ủy viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 thay thế 01 Ủy viên về nghỉ hưu;

Hoàn tất quy trình và bổ nhiệm 01 trưởng phòng Kinh doanh, 01 trưởng phòng Kế toán tài chính để đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty;

Kiện toàn bộ máy lãnh đạo quản lý Công ty : Bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc từ ngày 01/7/2017 và ký hợp đồng thuê Giám đốc điều hành từ 01/8/2017 theo văn bản chấp thuận của Hội đồng thành viên Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	Số 04-NQ/HĐQT	04/01/2017	Tổng kết công tác Quý IV/2016 và cả năm 2016; Định hướng kế hoạch SXKD Quý I và cả năm 2017
2	Số 26-NQ/HĐQT	05/04/2017	Thông qua kế hoạch hoạt động SXKD Quý I/2017 và định hướng SXKD Quý II năm 2017; Thông qua công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017; Đề xuất Bà Nguyễn Thị Minh Thu - Phó Phòng KTTC bầu bổ sung vào chức danh ủy viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018.
3	Số 33/2017/NQ-ĐHĐCĐ	21/04/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
4	Số 36-NQ/HĐQT	09/06/2017	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Ông Lê Văn Thắng- Ủy viên HĐQT làm Phó Giám đốc Công ty.
5	Số 41-NQ/HĐQT	22/06/2017	Thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý II và 6 tháng đầu năm 2017; Định hướng SXKD Quý III và 6 tháng cuối năm 2017
6	Số 48-NQ/HĐQT	31/07/2017	Thông qua việc ký hợp đồng lao động thuê Giám đốc điều hành với Ông Khoa Năng Tuyên kể từ ngày 01/8/2017 đến hết ngày 31/7/2018
7	Số 55-NQ/HĐQT	17/10/2017	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017; Định hướng kế hoạch SXKD quý IV và năm 2017
8	Số 57-NQ/HĐQT	19/12/2017	Thông qua dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý IV và năm 2017; định hướng SXKD tháng 01 và quý I/2018



III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trịnh Thị Hương	Trưởng BKS	Năm 2013	04	100%	-
2	Bà Trần Thị Bích Hà	Thành viên BKS	Năm 2014	04	100%	-
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Thành viên BKS	Năm 2017	03	75%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra, giám sát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết của Đại hội cổ đông; tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và đóng góp các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình; chủ động đề xuất với HĐQT một số vấn đề liên quan về kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy định nội lệ, kiểm toán, thu hồi công nợ; tham gia các tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc và đúng Luật pháp; kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính năm 2016; thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (ĐHĐCĐ, HĐQT) cho phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Đảm bảo việc HĐQT/GĐ công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: các cuộc họp nội bộ, các buổi thảo luận thường xuyên được tổ chức để nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho các nhà quản lý, cán bộ lãnh đạo của công ty.



V. Danh sách về người có liên quan của công ty chứng khoán theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không phát sinh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/ HĐQT ... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không phát sinh

0057
CÔNG TY PHÁP LÝ
HÀ NỘI
TÀI CHÍNH
PHÒNG
G.T.P

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card</i>	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: không phát sinh)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): không phát sinh

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card</i>	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không phát sinh



KHOA NĂNG TUYÊN